SƠ ĐỒ PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG KỸ THUẬT

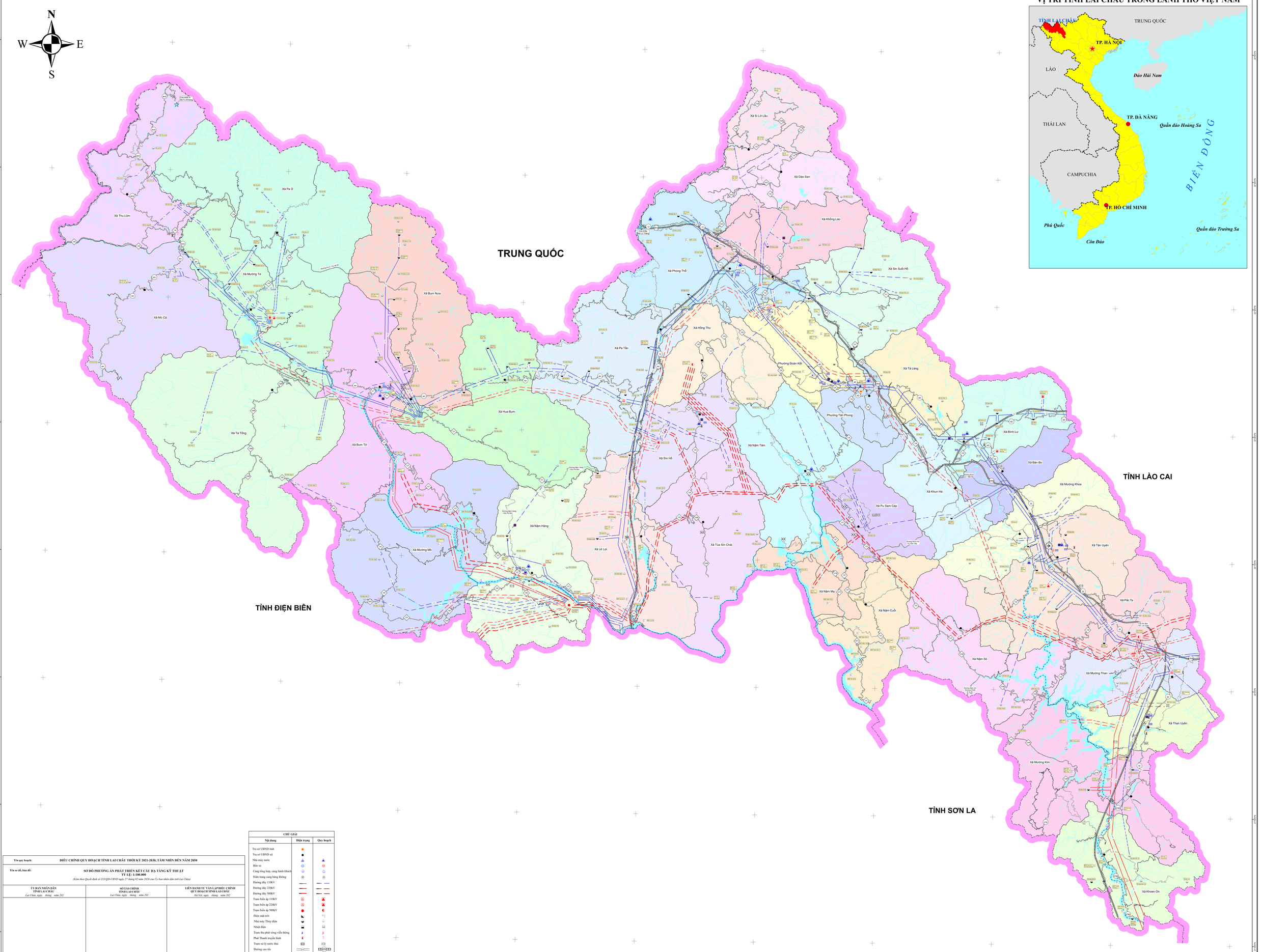

CHÚ GIẢI		
Nội dung	Hiện trạng	Quy hoạch
Trụ sở UBND tỉnh		
Trụ sở UBND xã		
Nhà máy nước		
Bến xe		
Cảng tổng hợp, cảng hành khách		
Hiện trạng cảng hàng không		
Đường dây 110kV		
Đường dây 220kV		
Đường dây 500kV		
Trạm biến áp 110kV		
Trạm biến áp 220kV		
Trạm biến áp 500kV		
Điện mặt trời		
Nhà máy Thủy điện		
Nhiệt điện		
Trạm thu phát sóng viễn thông		
Phát Thanh truyền hình		
Trạm xử lý nước thải		
Đường cao tốc		
Đường quốc lộ		
Đường tỉnh		
Đường trục chính		
Tuyến đường thủy nội địa		
Tuyến đường tuần tra biên giới		
Cầu		
Địa giới hành chính cấp tỉnh		
Địa giới hành chính cấp xã		
Ao hồ - Sông suối		

Tên quy hoạch:	**ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH TỈNH LAI CHÂU THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**	
Tên sơ đồ, bản đồ:	**SƠ ĐỒ PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN KẾT CẤU HẠ TẦNG KỸ THUẬT** **TỶ LỆ: 1:100.000** *(Kèm theo Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*	
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU *Lai Châu, ngày tháng năm 202*	**SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LAI CHÂU** *Lai Châu, ngày tháng năm 202*	**LIÊN DANH TƯ VẤN LẬP ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH TỈNH LAI CHÂU** *Hà Nội, ngày tháng năm 202*

Ghi chú:

1. Hệ tọa độ VN-2000
2. Nguồn tài liệu: - Bản đồ nền địa hình quốc gia tỷ lệ 1:100.000;
   - Bản đồ Quy hoạch tỉnh Lai Châu (1:100.000) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
   - Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tỉnh Lai Châu.
3. Nội dung trong sơ đồ, bản đồ này chỉ mang tính chất định hướng phát triển. Việc xác định cụ thể vị trí, quy mô, ranh giới và các yêu cầu kỹ thuật của từng công trình, dự án sẽ được rà soát, cập nhật và cụ thể hóa trong các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, quy hoạch đô thị và nông thôn và hồ sơ dự án đầu tư có liên quan theo quy định hiện hành.

TỶ LỆ 1:100.000

1 cm trên bản đồ bằng 1 km trên thực địa

0 5 10 20 km